TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 273/2026/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 16 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2026/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

1. Ông Hoàng Lâm Sơn V, sinh năm 1988. CCCD số 049088011667;

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1991. CCCD số 049191005036;

Cùng địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P là quan hệ hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp và được pháp luật công nhận, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 22/5/2014 của UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là UBND xã Đ, thành phố Đà Nẵng).

[2]. Theo đơn yêu cầu của ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P và Biên bản hòa giải ngày 08/9/2026

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung tên Hoàng Phước L, sinh ngày 21/8/2014. Khi ly hôn ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P thống nhất thỏa thuận về việc giao cháu Hoàng Phước L cho cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng Lâm Sơn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Phước L 1.500.000 đồng/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con: bắt đầu từ tháng 10 năm 2026 cho đến khi cháu L đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Ông Hoàng Lâm Sơn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Các đương sự phải chịu lệ phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P thống nhất có 01 con chung tên Hoàng Phước L, sinh ngày 21/8/2014. Khi ly hôn, ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P thống nhất thỏa thuận về việc giao cháu Hoàng Phước L cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng Lâm Sơn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Phước L số tiền 1.500.000 đồng/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con: bắt đầu từ tháng 10 năm 2026 cho đến khi cháu L đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Ông Hoàng Lâm Sơn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi có lý do chính đáng các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng, ông Hoàng Lâm Sơn V phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và bà Nguyễn Thị P phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà ông Hoàng Lâm Sơn V và bà Nguyễn Thị P đã nộp theo biên lai thu số 0002080 ngày 08/9/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11, Đà Nẵng;

THẨM PHÁN

- Phòng THADS khu vực 11- Đà Nẵng;
- UBND xã Đại Lộc (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 22/5/2014 của UBND xã Đại An);
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

Nguyễn Nam Trung